

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

(Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300240587 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 18/02/2008, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 19/03/2015)

Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: (0214) 629.4668 Fax: (0214) 626.8606

Website: www.thuydienbachalaocai.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3928 8080 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh: Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 6888 Fax: (84-8) 3914 7999

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Nguyễn Văn Thập – Tổng Giám đốc

Điện thoại: (0214) 629.4668 Fax: (0214) 626.8606

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	4
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	4
3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
4. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	6
5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty.....	7
6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	10
7. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của BHA; những Công ty mà BHA đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với BHA.....	12
8. Hoạt động kinh doanh.....	12
9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2015 và năm 2016.....	14
10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	15
11. Triển vọng phát triển ngành.....	16
12. Chính sách đối với người lao động.....	17
13. Chính sách cổ tức.....	19
14. Tình hình tài chính.....	19
15. Tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016.....	22
16. Kế hoạch lợi nhuận và Cổ tức năm tiếp theo.....	23
17. Thông tin và những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	24
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	24
20. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.....	24
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	25
1. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị.....	25
2. Danh sách Thành viên Ban kiểm soát.....	32
3. Danh sách Ban Tổng Giám đốc.....	35
4. Kế hoạch tăng cường công tác Quản trị Công ty.....	38
III. PHỤ LỤC.....	38

CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty	:	Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà
BHA	:	Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà
Tổ chức đăng ký giao dịch	:	Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà
BVSC	:	CTCP Chứng khoán Bảo Việt
CTCP	:	Công ty cổ phần
Giấy CN ĐKDN	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TTCK	:	Thị trường chứng khoán
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
TTLKCK	:	Trung tâm Lưu ký chứng khoán
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban kiểm soát
KTT	:	Kế toán trưởng
DTT	:	Doanh thu thuần
DT	:	Doanh thu
TTS	:	Tổng Tài sản
TSCĐ	:	Tài sản cố định
VĐL	:	Vốn điều lệ
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
HĐLĐ	:	Hợp đồng lao động
ĐKGD	:	Đăng ký giao dịch

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- ❖ Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**
- ❖ Tên tiếng Anh: **BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**
- ❖ Tên viết tắt: **BHHC**
- ❖ Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Thập – Tổng giám đốc
- ❖ Trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
- ❖ Điện thoại: (0214) 629.4668
- ❖ Fax: (0214) 626.8606
- ❖ Website: www.thuydienbachalaocai.com.vn
- ❖ Giấy CN ĐKDN: số 5300240587 (số cũ 1203000132) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 18/02/2008, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 19/03/2015
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: 650.000.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi tỷ đồng*)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: 650.000.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi tỷ đồng*)
- ❖ Thời điểm trở thành công ty đại chúng: Năm 2017
- ❖ Logo của Công ty:



2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: BHA
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 65.000.000 cổ phần (tự do chuyển nhượng)
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: Không.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Hiện nay, Điều lệ Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ với người nước ngoài. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.

Tại ngày 20/06/2017, tỷ lệ cổ phần nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0% (tương đương số lượng cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần).

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà (tiền thân là Ban quản lý dự án thủy điện Bắc Hà trực thuộc Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng - Licogi) gồm 03 cổ đông sáng lập là Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng, Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, Công ty cổ phần Licogi 14 thành lập nhằm mục đích đầu tư xây dựng dự án thủy điện Bắc Hà và hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh khác trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà chính thức bắt đầu hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000132 ngày 18/02/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Lào cai cấp với vốn điều lệ là 600 tỷ đồng. Năm 2015 công ty thực hiện phát hành riêng lẻ cho Tổng công ty Licogi – CTCP, Ngân hàng TMCP Phát triển nhà Thành phố Hồ Chí Minh và CTCP Đầu tư Bắc Hà để tăng vốn điều lệ lên 650 tỷ đồng.

Ngày 23/5/2017, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã ban hành công văn số 2856/UBCK-GSDC về việc nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký trở thành công ty đại chúng của Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà.

Ngày 05/7/2017, Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 135/2017/GCNCP-VSD.

❖ Các mốc thời gian lịch sử:

- 02/2005: Khởi công xây dựng dự án Thủy điện Bắc Hà do Tổng công ty xây dựng Licogi – CTCP làm chủ đầu tư
- 02/2008: Thành lập CTCP Thủy điện Bắc Hà
- 06/2012: Tổ máy số 1 của Công ty bắt đầu phát điện thương mại
- 09/2012: Tổ máy số 2 của Công ty bắt đầu phát điện thương mại
- 03/2015: CTCP Thủy điện Bắc Hà hoàn tất quá trình tăng vốn điều lệ từ 600 tỷ đồng lên 650 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ
- 07/2016: CTCP Thủy điện Bắc Hà chính thức tham gia thị trường phát điện cạnh tranh
- 11/2016: Công ty quyết toán hoàn thành dự án thủy điện Bắc Hà
- 05/2017: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận Công ty đại chúng cho CTCP Thủy điện Bắc Hà.

❖ Các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty:

- Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, buru điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, xây dựng công trình cấp thoát nước; Đầu tư kinh doanh các công trình điện vừa và nhỏ;
- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp. Sản xuất kinh doanh máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng;
- Sản xuất, truyền tải, phân phối điện;
- Nghiên cứu, thí nghiệm, hiệu chỉnh, sản xuất thiết bị điện và đào tạo cán bộ, công nhân vận hành nhà máy thủy điện;

- Tiếp nhận, vận tải vật tư thiết bị;
- Kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng;
- Khai thác, lọc nước, phục vụ sinh hoạt, công nghiệp và các mục đích khác;
- Kinh doanh dịch vụ khách sạn-du lịch.

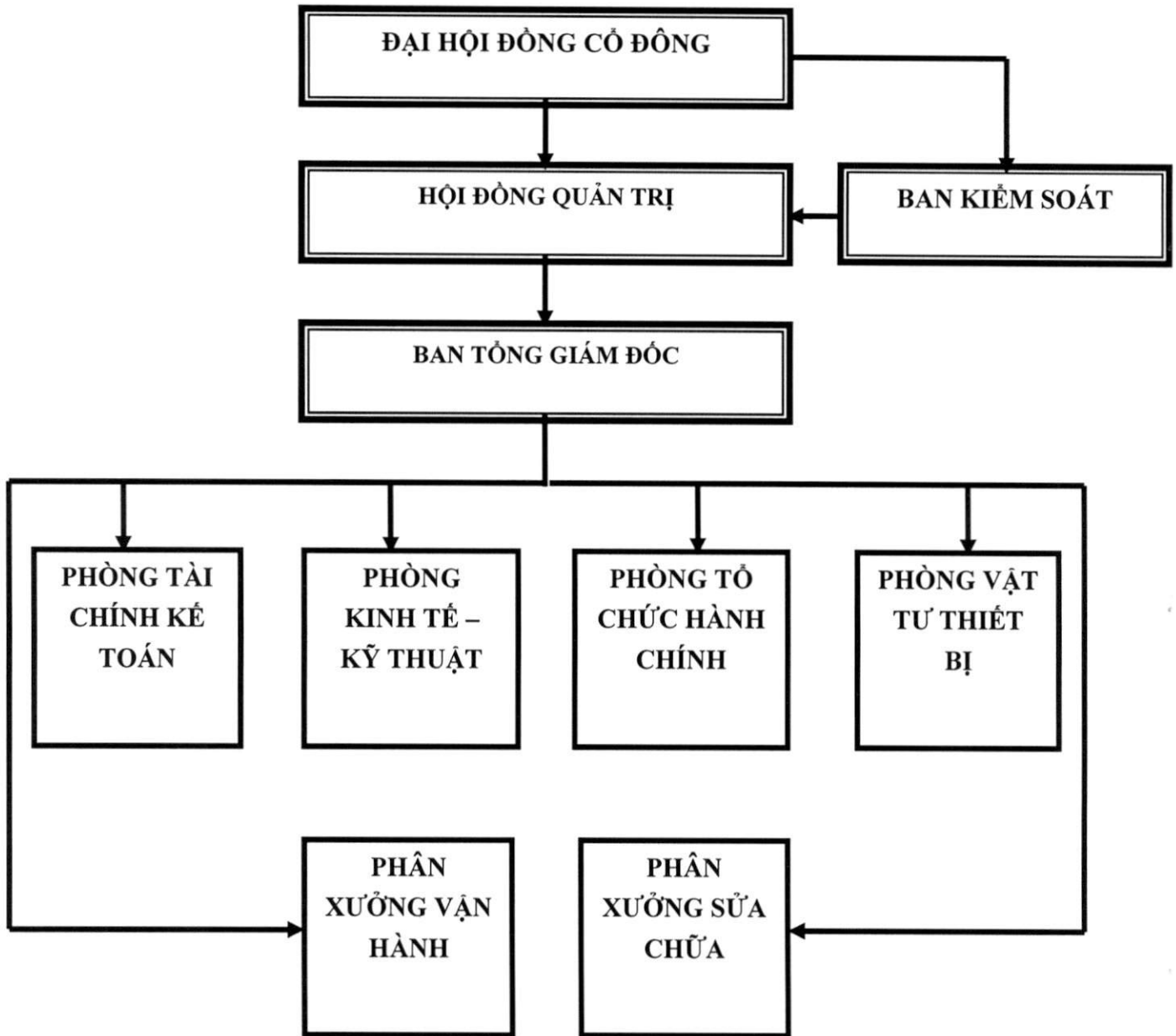
Tập thể cán bộ nhân viên Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà luôn nỗ lực phấn đấu để đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, xã hội trên địa bàn được giao và tạo ra các kết quả kinh doanh tích cực cho Công ty.

4. Quá trình tăng vốn của Công ty

<i>Lần</i>	<i>Thời gian hoàn thành đợt phát hành</i>	<i>Vốn điều lệ tăng thêm</i>	<i>Vốn điều lệ sau phát hành</i>	<i>Hình thức phát hành</i>	<i>Cơ sở pháp lý (trình bày theo hình thức phát hành)</i>
1	Năm 2015	50 tỷ đồng	650 tỷ đồng	Phát hành riêng lẻ cho Tổng công ty Licogi – CTCP, Ngân hàng TMCP Phát triển nhà Thành phố Hồ Chí Minh, CTCP Đầu tư Bắc Hà	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 363/14/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 22/12/2014 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5300240587 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 19 tháng 03 năm 2015

5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



a) Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi

Điều lệ Công ty; Thông qua loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty có 7 thành viên, nhiệm kỳ Hội đồng quản trị là 5 năm.

c) Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh... Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, nhiệm kỳ Ban kiểm soát là 5 năm.

d) Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do hội đồng quản trị tuyển dụng và bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 5 năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Các Phó Tổng Giám đốc: Hỗ trợ cho Tổng giám đốc trong các lĩnh vực được phân công. Số lượng, cơ cấu, chức năng nhiệm vụ của các phó Tổng Giám đốc sẽ được Tổng Giám đốc đệ trình Hội đồng quản trị phê duyệt.

Hiện tại, công ty có 2 Phó Tổng Giám đốc, được Tổng Giám đốc phân công phụ trách, quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn của công ty.

Các phòng, ban chức năng:

❖ **Phòng Tài chính Kế toán**

- Tham mưu cho Tổng giám đốc chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác kinh tế tài chính và hạch toán kế toán.
- Chủ động huy động tài chính và quản lý công tác đầu tư tài chính, cân đối các nguồn vốn phù hợp với tình hình của Công ty trong từng thời kỳ.

- Xây dựng, hướng dẫn theo dõi và kiểm tra thực hiện quy chế tài chính và những quy định khác áp dụng trong nội bộ Công ty và những công việc phát sinh theo sự phân công của Tổng giám đốc và HĐQT.

❖ **Phòng Kinh tế – Kỹ thuật**

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc chỉ đạo quản lý công tác kế hoạch, thống kê, tổng hợp các hoạt động sản xuất, đầu tư xây dựng;

- Lập kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn của Công ty và tổ chức thực hiện;

- Quản lý và cân đối kế hoạch nguồn vốn của Công ty;

- Thực hiện việc xét đấu thầu, soạn thảo, theo dõi và thanh lý các hợp đồng kinh tế;

- Cung ứng vật tư, thiết bị, nhiên liệu và kiểm tra việc sử dụng của các đơn vị;

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc các công tác thuộc lĩnh vực kỹ thuật. Quản lý thiết kế, khối lượng, chất lượng tiến độ của dự án, quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường của Công trình;

- Lập các Quy trình, kiểm tra đôn đốc và giám sát việc thực hiện;

- Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, sửa chữa;

- Thu thập, tính toán, lưu giữ số liệu thủy văn phục vụ công tác điều tiết hồ chứa và sản xuất kinh doanh điện năng;

- Công tác nghiệm thu thiết bị, hạng mục công trình sau khi sửa chữa, lắp đặt và xây dựng mới.

❖ **Phòng Tổ chức Hành chính**

- Quản lý, bố trí nhân sự theo thẩm quyền và theo yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Quản lý theo dõi công tác bồi dưỡng cán bộ, nghiệp vụ chuyên môn, nâng bậc lương cho CBCNV. Bảo đảm các chế độ chính sách cho người lao động theo chế độ hiện hành và một số nhiệm vụ khác do Tổng giám đốc giao.

❖ **Phòng Vật tư thiết bị**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác đầu tư, quản lý tài sản vật tư, quản lý và khai thác máy, thiết bị của Công ty đạt hiệu quả cao nhất. Tổ chức và phối hợp với các phòng ban khác cung ứng vật tư chính và vật tư thi công phục vụ các công trình. Theo dõi sửa chữa, bảo trì máy, thiết bị để hoạt động phục vụ thi công, sản xuất bình thường;

- Nắm vững số lượng, chủng loại, chất lượng các loại xe máy thiết bị và khả năng hoạt động;
- Quản lý và điều hành các loại máy, thiết bị theo quy định. Xây dựng kế hoạch và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sửa chữa đối với xe máy thiết bị; hướng dẫn, phổ biến các quy trình sử dụng máy móc thi công;
- Chủ trì tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong xử lý sự cố kỹ thuật các thiết bị. Tiếp thu, vận hành các thiết bị công nghệ mới. Hướng dẫn, chỉ đạo kỹ thuật thi công bằng máy trên các công trường. Quản lý, lưu trữ hồ sơ các máy móc thiết bị.

❖ **Phân xưởng vận hành**

- Quản lý, vận hành hệ thống thiết bị trong Nhà máy thủy điện Bắc Hà theo quy định được phân giao;
- Đào tạo nhân viên vận hành cho tất cả các chức danh vận hành trong NMTĐ Bắc Hà;
- Tham gia đào tạo nhân viên vận hành cho các nhà máy mới khi có nhu cầu.

❖ **Phân xưởng sửa chữa**

- Đào tạo và tổ chức thực hiện công tác theo dõi, giám sát thi công lắp đặt các thiết bị, công trình được phân giao quản lý;
- Thực hiện công tác sửa chữa thiết bị theo quy định được phân giao;
- Lập kế hoạch và thực hiện công tác thí nghiệm, hiệu chỉnh định kỳ đối với hệ thống thiết bị trong nhà máy.

6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

6.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 20/06/2017

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%) trên VĐL
1	Tổng công ty Licogi – CTCP	0100106440	G1, P.Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	28.650.727	44,08 %
2	Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt	01/GPHĐKD	Số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội	6.000.000	9,23 %

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%) trên VĐL
3	CT TNHH kinh doanh bất động sản Mặt Trời Mới	0312907844	Số 10, đường 61, phường Phước Long B, quận 9, TP. Hồ Chí Minh	4.326.600	6,66 %
4	Công ty cổ phần Hưng Doanh Việt	0308534798	Số 69 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh	16.600.000	25,54 %
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Hà	0103002602	Số 12 Cửa Bắc, P. Trúc Bạch, Q. Ba đình, Hà Nội	5.850.000	9,00 %
Tổng cộng				61.427.327	94,50%

Nguồn: Danh sách cổ đông của BHA tại ngày 20/06/2017

6.2. Danh sách cổ đông sáng lập

CTCP Thủy điện Bắc Hà được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 5300240587 (số cũ 1203000132) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 18/02/2008, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 19/03/2015. Đến nay, cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 20/06/2017

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	267	65.000.000	100%
	<i>Trong đó:</i>			
	- Tổ chức:	6	61.727.327	94,97%
	- Cá nhân:	261	3.272.673	5,03%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
	<i>Trong đó:</i>			
	- Tổ chức:	0	0	0%
	- Cá nhân:	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng	267	65.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của BHA tại ngày 20/06/2017

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của BHA; những công ty mà BHA đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với BHA.

Không có

8. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà (tiền thân là Ban quản lý dự án thủy điện Bắc Hà trực thuộc Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng - Licogi) do 03 cổ đông sáng lập là Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng (Licogi), Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt (BVSC) và Công ty cổ phần Licogi 14 (Licogi 14) thành lập nhằm mục đích đầu tư xây dựng dự án thủy điện Bắc Hà và hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh khác trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Nhà máy thủy điện Bắc Hà được khởi công xây dựng vào ngày 24/02/2005 và được chính thức đi vào vận hành thương mại từ tháng 06/2012 với mục tiêu tạo nguồn điện mới và phát điện bán cho hệ thống điện Quốc gia. Nhà máy thủy điện Bắc Hà có công suất lắp máy 90MW, gồm 2 tổ máy và cung cấp sản lượng điện trung bình hàng năm là 300 triệu kWh. Nhà máy Thủy điện Bắc Hà là công trình thủy điện xây dựng trên thượng nguồn sông Chảy, tại xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Việt Nam. Hồ chứa của nhà máy kéo dài trên 40km từ xã Cốc Ly đến huyện Si Ma Cai với dung tích khoảng 171,1 triệu m³, diện tích lưu vực khoảng 3.465 km². Đập bê tông trọng lực có chiều cao lớn nhất là 77,6 m và chiều dài theo đỉnh là 438 m. Trong giai đoạn từ năm 2013 – 2016, CTCP Thủy điện Bắc Hà đã sản xuất và truyền tải lên lưới điện quốc gia sản lượng điện thương phẩm đạt 1.318,7 triệu kWh.

❖ **Thông tin chung về nhà máy thủy điện Bắc Hà**

- Tên nhà máy: Thủy điện Bắc Hà
- Nhà thầu khảo sát và lập thiết kế cơ sở: Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1
- Văn bản pháp lý:
 - o Quyết định số 811/QĐ-TCT-TCCB ngày 26/11/2003 của Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng về thành lập Ban QLDA Thủy điện Bắc Hà;
 - o Quyết định số 241/CP-CN ngày 23/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ về cho phép đầu tư Thủy điện Bắc Hà;
 - o Quyết định số 808/QĐ-HĐQT ngày 04/03/2004 của Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng về phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Dự án Thủy điện Bắc Hà;
 - o Quyết định số 75/QĐ-NLDK ngày 11/01/2005 của Bộ Công nghiệp về phê duyệt thiết kế kỹ thuật giai đoạn 1 - Dự án Thủy điện Bắc Hà;
 - o Quyết định số 48/08/QĐ-HĐQT-ĐTTĐ ngày 18/01/2008 của Tổng công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng về phê duyệt thiết kế kỹ thuật giai đoạn 2 - Dự án Thủy điện Bắc Hà;

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

- Văn bản số 2217/VPCP-CN ngày 07/04/2008 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến của Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển Chủ đầu tư dự án Thủy điện Bắc Hà từ LICOGI sang Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà;
- Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 19/09/2008 của UBND tỉnh Lào Cai về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà;
- Quyết định số 38/09/BHHC-HĐQT-QĐ ngày 15/02/2009 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà phê duyệt Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh Dự án Thủy điện Bắc Hà lần 1;
- Quyết định số 07/09/BHHC-HĐQT-QĐ ngày 10/03/2009 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà về phê duyệt Tổng Dự toán Dự án Thủy điện Bắc Hà;
- Quyết định số 460/11/QĐ-BHHC-HĐQT ngày 17/01/2011 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà về phê duyệt Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh lần 2;
- Quyết định số 194/14/QĐ-BHHC-HĐQT ngày 18/07/2014 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà về phê duyệt Tổng mức đầu tư điều chỉnh lần 3 Dự án Thủy điện Bắc Hà;
- Quyết định số 208/14/QĐ-BHHC-HĐQT ngày 31/07/2014 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà về phê duyệt Tổng Dự toán hiệu chỉnh dự án Thủy điện Bắc Hà lần 1.

❖ **Quy mô xây dựng, công suất và các thông số kỹ thuật chủ yếu**

- Chế độ điều tiết của hồ chứa: Điều tiết tuần
- Diện tích lưu vực: 3.465 km²
- Mực nước dâng bình thường: 180 m
- Mực nước chết: 160 m
- Dung tích toàn bộ: 171,1 triệu m³
- Dung tích hữu ích: 103,8 triệu m³
- Dung tích chết: 67,3 triệu m³
- Diện tích mặt hồ tương ứng với mực nước dâng bình thường: 6,9 km²
- Lưu lượng bình quân: 108,9 m³/giây
- Lưu lượng max qua nhà máy Qmax: 187,2 m³/giây
- Kiểu nhà máy: Nhà máy thủy điện sau đập
- Số tổ máy: 02
- Công suất lắp máy: 90 MW
- Sản lượng điện bình quân hàng năm: 300 triệu KWh
- Công suất đảm bảo: 16,54 MW

❖ **Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2015	Tỷ trọng/DTT	2016	Tỷ trọng/DTT	Quý I/2017	Tỷ trọng/DTT
Bán điện thương	268,13	100%	294,67	100%	28,42	100%

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

phẩm						
Tổng cộng	268,13	100%	294,67	100%	28,42	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

❖ **Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2015	Tỷ trọng/DTT	2016	Tỷ trọng/DTT	Quý I/2017	Tỷ trọng/DTT
Lợi nhuận gộp từ bán điện thương phẩm	122,32	45,62%	155,90	52,90%	-2,36	N/A
Tổng cộng	122,32	45,62%	155,90	52,90%	-2,36	N/A

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2015 - 2017**Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 - 2017**

Đơn vị: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm 2016 so với năm 2015	Quý 1/2017
Tổng giá trị tài sản	2.233.231.047	2.219.320.088	-0,62%	2.169.858.353
Vốn chủ sở hữu	543.259.380	554.007.197	1,98%	515.462.640
Doanh thu thuần	268.125.057	294.671.225	9,90%	28.422.808
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-21.691.533	10.754.601	N/A	-37.719.882
Lợi nhuận khác	45.039	-6.784	N/A	-824.675
Lợi nhuận trước thuế	-21.646.494	10.747.817	N/A	-38.544.557
Lợi nhuận sau thuế	-21.690.610	10.747.817	N/A	-38.544.557
Giá trị sổ sách (VNĐ)	8.358	8.523	1,97%	7.930

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC Quý I/2017 của BHA

Ý kiến kiểm toán đối với BCTC năm 2016

❖ **“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

- Như trình bày tại Thuyết minh số 12 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty chưa ghi nhận tiền lãi chậm nộp các khoản thuế (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên) và tiền lãi chậm trả phí dịch vụ môi trường rừng với số tiền ước tính khoảng 4,2 tỷ VND theo thông báo của cơ quan chức năng (trong đó của năm 2015 khoảng 2,2 tỷ VND, của 2016 khoảng 2 tỷ VND)

VND). Nếu Công ty ghi nhận các khoản tiền lãi nêu trên thì khoản mục “Lỗ lũy kế” và “Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước” trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016 sẽ cùng tăng với số tiền là 4,2 tỷ VND; đồng thời, khoản mục “Chi phí khác” trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 sẽ tăng khoảng 2 tỷ VND và “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” năm 2016 sẽ giảm với số tiền tương ứng.

• Chúng tôi không nhận được thư xác nhận đối với khoản phải trả Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18 (“Licogi 18”) với số tiền tại ngày 31/12/2016 là khoảng 97 tỷ VND (tại ngày 31/12/2015 là khoảng 71 tỷ VND). Đồng thời, Công ty và Licogi 18 cũng chưa thống nhất về các khoản lãi có thể phát sinh do chậm thanh toán công nợ cho Licogi 18. Các thủ tục kiểm toán thay thế cũng không cung cấp cho chúng tôi đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị các khoản phải trả nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

❖ “Vấn đề cần nhấn mạnh: Như trình bày tại Thuyết minh số 2 phần thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2016, nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền khoảng 287,7 tỷ VND (tại ngày 31/12/2015 khoảng 227,4 tỷ VND), lỗ lũy kế tại ngày 31/12/2016 khoảng 96 tỷ VND (tại ngày 31/12/2015: khoảng 106,7 tỷ VND). Các dấu hiệu này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Các kế hoạch của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến vấn đề này được trình bày tại Thuyết minh số 2. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ sự kiện không chắc chắn này.”

Hiện nay, khoản tiền vay nợ của Công ty là rất cao và làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả lợi nhuận của Công ty. Để đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của Công ty, Ban Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ, xây dựng hợp lý kế hoạch kinh doanh, phương án sử dụng nguồn lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và nguồn khấu hao tài sản cố định hàng năm để thanh toán các khoản nợ. Bên cạnh đó, tại Báo cáo thẩm định cho vay bổ sung Dự án Nhà máy Thủy điện Bắc Hà, khoản vốn vay bổ sung với số tiền 217 tỷ VND để thanh toán công nợ cho các nhà thầu đã được các ngân hàng hợp vốn thẩm định, thông qua và đang trình Tổng Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phê duyệt. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng báo cáo tài chính được lập trên giả định Công ty hoạt động liên tục là phù hợp.

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

10.1. Vị thế của Công ty trong ngành

✦ Điểm mạnh

- Là một trong những đơn vị có kinh nghiệm lâu năm trong ngành thủy điện và thời gian qua, Công ty đã giành được tín nhiệm của các đối tác và khách hàng.
- Là một đơn vị hạch toán độc lập, Công ty có khả năng độc lập và linh hoạt mọi lĩnh vực trong hoạt động kinh doanh, tận dụng tốt và kịp thời những cơ hội thị trường.
- Đội ngũ cán bộ lãnh đạo có kiến thức, năng lực và tinh thần trách nhiệm cao; linh hoạt trong quản trị, chủ động trong việc đa dạng hoá loại hình hoạt động nhằm đảm bảo mục tiêu phát

triển.

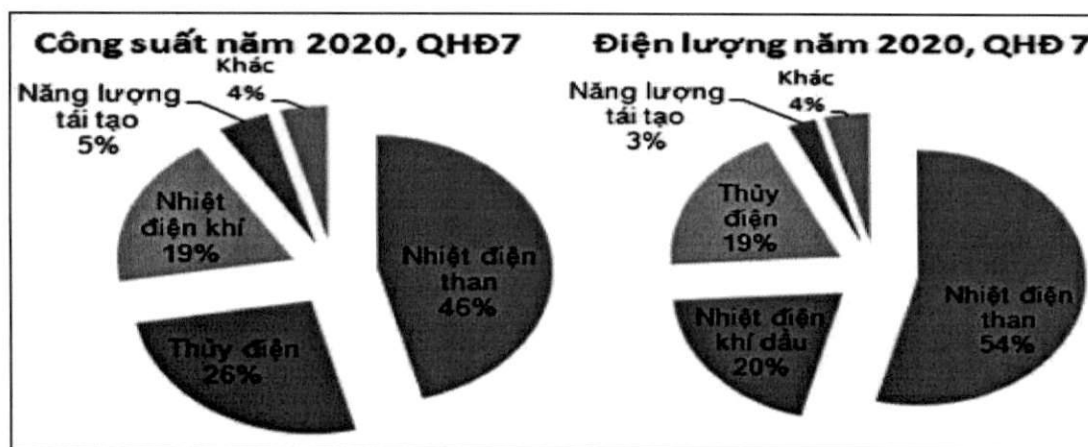
- Đội ngũ lao động trẻ, năng động được đào tạo cơ bản. Công ty có chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực rõ ràng, chú trọng đến nhân lực có tay nghề cao, trình độ tiên tiến, gắn bó với công ty lâu dài.
- Các trang thiết bị, tài sản cố định phục vụ sản xuất, thi công cũng như quản lý được ưu tiên đầu tư hiện đại, văn phòng làm việc khang trang.
- Công ty đang vận hành, khai thác nhà máy thủy điện Bắc Hà có công suất lắp máy 90MW, hàng năm cung cấp 300 triệu kWh điện thương phẩm vào lưới điện Quốc gia.

⚡ Điểm yếu

- Mô hình tổ chức quản lý và sản xuất hoạt động chưa thực sự hiệu quả, năng suất lao động còn thấp; cơ chế quản lý nặng tính bao cấp, chậm đổi mới dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa cao.
- Các ngành nghề còn ít, chủ yếu tập trung vào các mảng hoạt động chính của Công ty.
- Mặc dù lực lượng cán bộ cũng như lao động trực tiếp của Công ty được đào tạo cơ bản, có trình độ chuyên môn giỏi nhưng để làm các công việc đòi hỏi có tính chất công nghệ cao thì đội ngũ lao động này chưa thể tham gia được.

11. Triển vọng phát triển ngành

Theo quy hoạch điện VII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhu cầu về kế hoạch phát triển nguồn điện như sau:



Nguồn: Quy hoạch điện VII

Ngành Điện đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu điện năng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng xã hội ngày càng tăng. Tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ điện bình quân từng giai đoạn 2011-2015, 2016-2020, 2021-2030 lần lượt được dự báo là: 14,4%; 11,3% và 7,8%/năm. Tổng công suất các nguồn điện đến năm 2020 đạt 75.000 MW, đến năm 2030 đạt 146.800 MW.

Giá điện có xu hướng tiếp tục tăng: nhằm phục vụ nhu cầu đầu tư mới, cũng như bù đắp các khoản lỗ lũy kế của EVN đến hết năm 2011 từ giá mua và bán điện là 5.300 tỷ, các khoản chi phí chưa phân bổ (chênh lệch tỷ giá) đến cuối năm 2011 là 26.700 tỷ. Hiện liên bộ

Đề án tái cơ cấu ngành điện: tự do hóa thị trường phát điện cạnh tranh từ 1.7.2012 và đang tiếp tục đẩy mạnh sẽ tác động tích cực tới thị trường điện do cải thiện được tính minh bạch, cũng như khả năng cạnh tranh của ngành, tạo sức hấp dẫn hơn cho việc tham gia của đầu tư tư nhân. Thị trường điện Việt Nam sẽ hình thành và phát triển theo 3 cấp độ: Thị trường phát điện cạnh tranh (2005-2014); Thị trường bán buôn cạnh tranh (2014-2022) và Thị trường bán lẻ cạnh tranh (sau 2022)

Sự độc quyền của EVN: tập đoàn điện lực Việt Nam hiện vẫn là người mua và người bán điện duy nhất cho tiêu dùng. Giá mua điện vẫn được ấn định bởi EVN thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán điện với các công ty sản xuất điện. Đặc điểm ngành có tính độc quyền cao nên không kích thích được sự tham gia của các thành phần kinh tế. Khả năng tăng trưởng về lợi nhuận của ngành bị giới hạn ở mức ổn định. Mặc dù chính phủ đang có các đề án tự do hóa thị trường phát điện cạnh tranh. Khi đó, các khách hàng tiêu thụ điện lớn được phép mua điện trực tiếp từ các nhà máy điện, thông qua các cơ chế thị trường và hợp đồng dài hạn nhưng về cơ bản, sự kiểm soát của nhà nước với ngành còn rất lớn.

Triển vọng doanh nghiệp niêm yết: Thủy điện có chi phí sản xuất thấp hơn so với nhiệt điện, vì vậy, nếu thời tiết thuận lợi, lượng mưa lớn, các nhà máy thủy điện sẽ được ưu tiên trong quyết định mua điện của EVN. Doanh thu và lợi nhuận của các nhà máy này phụ thuộc khá lớn vào vấn đề thời tiết. Nhiệt điện thì phụ thuộc vào giá bán của ngành than, dầu, vốn cũng cũng chịu sự quản lý về giá của Nhà nước.

12. Chính sách đối với người lao động

12.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Đến thời điểm 31/05/2017, tổng số lượng lao động của Công ty là 86 người, được phân loại như sau:

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Tổng số lao động	86	100%
<i>Trong đó:</i>		
Phân theo trình độ lao động:		
- Lao động có trình độ đại học và trên đại học	20	23,26%
- Lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp	41	47,67%
- Lao động có trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	6	6,98%
- Lao động phổ thông	19	20,93%
Phân theo tính chất hợp đồng lao động:		

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
- Lao động thuộc diện lao động trực tiếp	58	67,44%
- Lao động thuộc diện lao động gián tiếp	28	32,56%

Nguồn: BHA

12.2. Chính sách đào tạo, lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên.

❖ Về chính sách đào tạo, tuyển dụng:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà là thu hút người lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tinh thần tập thể cao. Các cán bộ quản lý phải có bằng cấp và kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý lãnh đạo nhóm.

- Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả cán bộ, công nhân viên mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên và luôn hết sức tạo điều kiện để họ có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố cho sự phát triển, hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

❖ Về chính sách tiền lương, thưởng:

- Công ty tổ chức làm việc theo thời gian quy định của pháp luật. Nhưng do tính chất, đặc thù công việc hoặc khi có yêu cầu về tiến độ Công ty có thể yêu cầu người lao động trong Công ty làm thêm ngoài giờ và thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

- Nghỉ Lễ, Tết, ốm đau, thai sản: Người lao động được nghỉ theo quy định của pháp luật. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo ra động lực khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công ty cũng thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và

thực hiện bình xét, xếp loại lao động hàng tháng để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hàng năm, Công ty thực hiện tổng kết và tuyên dương, khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và đóng góp nhiều cho Công ty.

❖ **Mức lương bình quân:**

Mức lương bình quân toàn công ty trong năm 2015 đạt 8.933.000 đồng/người/tháng, năm 2016 đạt 8.608.000 đồng/người/tháng và dự kiến mức thu nhập bình quân năm 2017 đạt 10.500.000 đồng/người/tháng.

13. Chính sách cổ tức

Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh hàng năm có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Công ty đảm bảo sau khi đã trả hết số cổ tức đã định vẫn đảm bảo thanh toán được các khoản nợ và nghĩa vụ về tài sản đến hạn phải trả. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ trả cổ tức cho cổ đông trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh của năm tiếp theo. Công ty có chính sách trả cổ tức theo định hướng ổn định, ưu tiên đầu tư phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà không thực hiện chi trả cổ tức các năm 2014, 2015 và 2016 do công ty chưa có lợi nhuận.

14. Tình hình tài chính

14.1. Các chỉ tiêu cơ bản

a) **Khấu hao tài sản cố định:**

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu, nguyên tắc của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các báo cáo tài chính.

Được thực hiện theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao dựa trên thời gian hoạt động ước tính. Tỷ lệ khấu hao cụ thể hàng năm như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thời gian khấu hao (Năm 2015)	Thời gian khấu hao (Năm 2016)
Nhà xưởng, vật kiến trúc	Năm	05 – 40	4 – 45
Máy móc, thiết bị	Năm	12	12 – 15
Phương tiện vận tải	Năm	N/A	12

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của BHA

❖ **Ghi chú:** Sau khi chi phí đầu tư Nhà máy Thủy điện Bắc Hà được phê duyệt quyết toán, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã quyết định thay đổi thời gian khấu hao của các tài sản cố định kể từ ngày 01/01/2016. Việc thay đổi thời gian khấu hao này làm cho chi phí khấu hao của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 giảm khoảng 17,8 tỷ VNĐ so với việc áp dụng thời gian khấu hao như các năm trước.

b) **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

c) Các khoản phải nộp theo luật định:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
Thuế giá trị gia tăng	13.483.803.393	7.317.865.297	13.405.331.133
Thuế thu nhập cá nhân	339.638.957	221.632.500	250.808.647
Thuế tài nguyên	12.199.910.606	9.049.202.732	10.528.282.415
Thuế bảo vệ môi trường	5.389.492.357	3.816.568.597	4.353.946.217
Thuế môn bài	-	-	-
Cộng	31.412.845.313	20.405.269.126	28.537.640.412

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

⚡ **Lưu ý:** Tại ngày 31/12/2016, Công ty chưa ghi nhận tiền lãi chậm nộp các khoản thuế (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên) và tiền lãi chậm trả phí dịch vụ môi trường rừng với số tiền lần lượt là 3.347.845.558 VND và 931.023.735 VND. Tại thời điểm đó, Công ty đang trong quá trình làm việc với cơ quan thuế để xác định lại số tiền phải nộp ngân sách, theo đó Công ty chưa ghi nhận các khoản tiền lãi nêu trên tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.

d) Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

e) Tổng dư nợ vay:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
Vay và Nợ thuê tài chính ngắn hạn	47.834.425.000	61.992.000.000	19.358.957.191
Vay và Nợ thuê tài chính dài hạn	1.322.762.174.652	1.264.770.174.652	1.348.216.174.652
Tổng	1.370.596.599.652	1.326.762.174.652	1.367.575.131.843

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

f) Tình hình công nợ hiện nay:

Các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016

Đơn vị: đồng

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	62.115.919.422	58.037.851.575	29.246.608.619
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	49.099.848.028	46.812.372.279	22.045.814.249
Trả trước cho người bán ngắn hạn	8.089.564.817	6.977.746.110	6.461.684.570
Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	711.961.025
Phải thu ngắn hạn khác	4.926.506.577	4.247.733.186	27.148.774
II. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng	62.115.919.422	58.037.851.575	29.246.608.619

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

Các khoản nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
	Nợ ngắn hạn	290.730.535.165	346.422.716.170	306.179.538.030
1	Phải trả người bán ngắn hạn	177.332.906.414	231.582.986.817	213.251.114.727
2	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	31.412.845.313	20.405.269.126	28.537.640.412
3	Phải trả người lao động	1.623.567.761	984.982.480	1.962.803.325
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	29.668.802.739	29.246.425.330	1.218.507.526
5	Phải trả ngắn hạn khác	2.857.987.938	2.211.052.417	41.850.514.849
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	47.834.425.000	61.992.000.000	19.358.957.191
	Nợ dài hạn	1.399.241.131.843	1.318.890.174.652	1.348.216.174.652
1	Chi phí phải trả dài hạn	76.478.957.191	54.120.000.000	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.322.762.174.652	1.264.770.174.652	1.348.216.174.652
	Tổng nợ phải trả	1.689.971.667.008	1.665.312.890.822	1.654.395.712.682

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

14.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2015, năm 2016 của Công ty

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ NH)	Lần	0,22	0,17
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - HTK/Nợ NH)	Lần	0,22	0,17
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng TS	%	75,67	75,04
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	311,08	300,59
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	Lần	N/A	N/A
Vòng quay Tổng tài sản (DTT/Tổng TS bình quân)	Lần	0,12	0,13
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/DTT	%	-8,09	3,65
Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE)	%	-3,99	1,96
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS bq (ROA)	%	-0,95	0,48
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/DTT	%	-8,09	3,65

Nguồn: Số liệu tính toán dựa trên BCTC đã kiểm toán năm 2015 và 2016 của BHA

15. Tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
I. TSCĐ hữu hình	2.569.108.438.737	2.147.353.476.711	83,58%
Nhà xưởng, vật kiến trúc	1.659.180.396.685	1.512.118.867.716	91,14%
Máy móc thiết bị	803.366.900.147	564.386.530.507	70,25%
Phương tiện vận tải	106.561.141.905	70.848.078.488	60,49%
Tổng cộng	2.569.108.438.737	2.147.353.476.711	83,58%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của BHA

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	31/3/2017
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang, trong đó:	132.923.726.485	13.052.329.944	13.724.329.944
- Công trình Nhà máy Thủy điện Bắc Hà	120.442.027.209	-	-
- Hạng mục Đấu nối đường dây 200KV	10.963.399.917	11.130.402.403	11.130.402.403
- Hạng mục xử lý sạt trượt	1.518.299.359	1.921.927.541	2.593.927.541
Tổng cộng	132.923.726.485	13.052.329.944	13.724.329.944

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của BHA

16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	650.000.000.000	0%	650.000.000.000	0%
Doanh thu thuần	302.500.000.000	2,66%	333.806.550.000	10,35%
Lợi nhuận sau thuế	13.890.000.000	29.24%	26.658.799.000	91,93%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,59%	/	7,99%	/
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	2.14%	/	4,10%	/
Cổ tức	0%	/	0%	/

Nguồn: KH 2017 – Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 của BHA

KH 2018 – Do Ban Lãnh đạo BHA xây dựng

Các giải pháp thực hiện để đạt được kế hoạch trên:

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc điều hành, phân công phân nhiệm rõ ràng và phối hợp chỉ đạo đồng bộ trong Ban điều hành; nâng cao vai trò của các phòng chức năng trong việc đề xuất, tham mưu trong công tác quản lý điều hành, đem lại hiệu quả cao cho sản xuất kinh doanh.

- Tranh thủ sự giúp đỡ của nhà nước trong lĩnh vực SXKD điện. Duy trì mối quan hệ với các đối tác tình thành để giữ vững những thành tựu đã đạt được.
- Tiếp tục phát huy các lợi thế sẵn có và kinh nghiệm sau thời gian dài hoạt động của Công ty để tận dụng lưu lượng nước về hồ chứa, bám sát việc điều hành của trung tâm điều độ A0, A1 nhằm phát điện ở công suất thiết kế tối đa.
- Cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý và định biên bộ máy gián tiếp. Xây dựng và triển khai theo lộ trình nhằm giảm bớt đầu mối; tăng cường công tác kiểm soát thu, chi trực tiếp; giảm lao động, giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, thúc đẩy SXKD, tăng hiệu quả kinh tế.
- Rà soát, củng cố các đầu mối quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành. Ban điều hành sẽ xem xét tùy trường hợp cụ thể sẽ xây dựng phương án trình HĐQT xét duyệt trên cơ sở thực tế.
- Sắp xếp lại nhân sự, tuyển dụng những nhân tố mới, có trình độ chuyên môn cao, tích cực phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ quản lý, công nhân trực tiếp có năng lực thực sự, đáp ứng được công tác SXKD thời kỳ hiện nay và cho những năm tiếp theo.
- Xây dựng tác phong làm việc của đội ngũ gián tiếp và trực tiếp đúng theo “cơ chế thị trường”, gắn công việc của từng cá nhân với hiệu quả kinh doanh (kết quả cụ thể, thời gian làm việc, v.v...)
- CTCP Thủy điện Bắc Hà xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017, 2018 tăng cao so với năm 2016 nhờ vào việc cắt giảm chi phí tài chính từ lãi vay và kỳ vọng vào việc giá bán điện sẽ tăng cao trong thời gian tới.

17. Thông tin và những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

19. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty

Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà nỗ lực xây dựng thành một tập thể đoàn kết, năng động. Mỗi người lao động vì lợi ích của mình, của cổ đông, doanh nghiệp và nhà nước để từng bước vươn lên tự khẳng định mình là doanh nghiệp vững mạnh.

Công ty sẽ tiếp tục củng cố hoạt động hiện tại bằng cách tăng cường vận hành để đạt hiệu quả cao nhất về sản lượng điện và doanh thu của Công ty.

Trong thời gian gần đây công ty đã chú trọng khai thác thêm thị trường mới bằng cách đưa thêm các dịch vụ mới và điển hình như du lịch lòng hồ, thành lập trung tâm sửa chữa và đào tạo vận hành nhà máy thủy điện cho các đơn vị trong cùng ngành nghề khác trên địa bàn.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ chú trọng nghiên cứu và mở rộng thị trường sang các lĩnh vực khác nhằm thúc đẩy sự phát triển của Công ty. Đồng thời, Công ty sẽ tìm kiếm khách hàng, đối tác mới và từng bước đưa Công ty trở thành một công ty kinh doanh đa ngành nghề.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Đông Quốc Cường	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)
2	Phan Thanh Hải	Thành viên HĐQT (không điều hành)
3	Nguyễn Văn Thập	Thành viên HĐQT kiêm TGD (điều hành)
4	Nguyễn Cảnh Sơn	Thành viên HĐQT (không điều hành)
5	Nguyễn Danh Quân	Thành viên HĐQT (không điều hành)
6	Lê Thị Quỳnh Chi	Thành viên HĐQT (không điều hành)
7	Nguyễn Ngọc Lâm	Thành viên HĐQT (không điều hành)

1.1. Ông Đông Quốc Cường

- Họ và tên: **ĐÔNG QUỐC CƯỜNG**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 012580971 Ngày cấp: 20/05/2003
- Nơi cấp: Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 21/03/1956
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: P808 nhà CT4-A1 Khu đô thị mới Bắc Linh Đàm, Hà Nội
- Số điện thoại: 0903.417.011
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư trắc địa ảnh hàng không
- Quá trình công tác:
 - Từ 1989 – 1991 Trưởng phòng kinh doanh Công ty liên doanh Vietsolighter tại Hải Phòng
 - Từ 1991 – 1996 Giám đốc Công ty liên doanh Baikal Shipping Company tại Liên Bang Nga
 - Từ 1996 – 2003 Trưởng phòng Đầu tư Tổng công ty xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam – Vinaconex
 - Từ 2003 đến nay Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn SOVICO Holdings
 - Từ 2015 đến nay Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị - CTCP Thủy điện Bắc Hà

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Tập đoàn SOVICO Holdings

- Số cổ phần nắm giữ: 5.850.000 cổ phần (chiếm 9,00% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu cho CTCP Đầu tư Bắc Hà: 5.850.000 cổ phần (chiếm 9,00% vốn cổ phần của Công ty)

*Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: CTCP Đầu tư Bắc Hà nắm giữ 5.850.000 cổ phần (chiếm 9,00% vốn cổ phần của Công ty)

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

1.2. Ông Nguyễn Văn Thập

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN THẬP**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 038081000265 Ngày cấp: 01/07/2015
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKCT và DLQG
- Ngày tháng năm sinh: 20/05/1981
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: P A2414 Hồ Gươm Plaza, 110 Trần Phú, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại: 0214. 629.4668
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật, Thạc sĩ kinh doanh và quản lý, Kỹ sư cầu đường

- Quá trình công tác:

Từ 2003 – 2004	Chuyên viên Tổng công ty Công trình giao thông 1 – Bộ GTVT
Từ 2004 – 2013	Phó phòng Tổng hợp – Trưởng phòng Tổng hợp Tổng công ty Licogi – Bộ Xây dựng
Từ 2012 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

- Số cổ phần nắm giữ: 2.887.573 cổ phần (chiếm 4,44% vốn cổ phần của Công ty)
- *Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 22.500 cổ phần (chiếm 0,035% vốn cổ phần của Công ty)
+ Đại diện sở hữu cho Tổng công ty Licogi - CTCP: 2.865.073 cổ phần (chiếm 4,41% vốn cổ phần của Công ty)

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Tổng công ty Licogi – CTCP nắm giữ 28.650.727 cổ phần (chiếm 44,08% vốn cổ phần của Công ty)*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

1.3. Ông Phan Thanh Hải

- Họ và tên: **PHAN THANH HẢI**
- Giới tính: Nam
- Số CMND/Hộ chiếu: B2412856 Ngày cấp: 28/06/2008
- Nơi cấp: Cục Quản lý Xuất nhập cảnh
- Ngày tháng năm sinh: 1972
- Nơi sinh: Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Phòng 212 tập thể Bệnh viện Việt Xô, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: (0214) 629.4668
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ chế tạo máy
- Quá trình công tác:

Từ 1994 – 1997 Liên hiệp các Hiệp hội xe đạp – xe máy Hà Nội (Lixeha)

Từ 1997 – 2008 Phó trưởng phòng khoa học công nghệ, Phó giám đốc Trung tâm R&D, Ủy viên chuyên trách Hội đồng khoa học, Tổng công ty công nghiệp ô tô Việt Nam, Ủy viên hội đồng khoa học Bộ Giao thông vận tải và Bộ Khoa học và công nghệ

Từ 2008 – 2013 Giám đốc kiêm UV HĐQT, CTCP thương mại đầu tư TVT Việt Nam

Từ 2013 – 2016 Cố vấn cao cấp HĐQT Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh bất động sản Khu Đông; Công ty TNHH Thịnh Điền

Từ 2016 – Nay Phó chủ tịch HĐQT Tổng công ty Licogi – CTCP

Từ 2016 – Nay Phó chủ tịch HĐQT CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị – CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch HĐQT Tổng công ty Licogi.
- Số cổ phần nắm giữ: 17.190.463 cổ phần (chiếm 26,45 % vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu cho Tổng công ty Licogi – CTCP: 17.190.463 cổ phần (chiếm 26,45 % vốn cổ phần của Công ty)

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Tổng công ty Licogi – CTCP nắm giữ 28.650.727 cổ phần (chiếm 44,08% vốn cổ phần của Công ty)*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

1.4. Ông Nguyễn Danh Quân

- Họ và tên: **NGUYỄN DANH QUÂN**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 011675089 Ngày cấp: 15/07/2011
- Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 29/12/1974
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Nguyệt Áng, Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Từ 1996 – Nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Licogi – CTCP

Từ 2012 – Nay: Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT – CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Licogi - CTCP
- Số cổ phần nắm giữ: 8.595.218 cổ phần (chiếm 13,22% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu cho Tổng công ty Licogi – CTCP: 8.595.218 cổ phần (chiếm 13,22% vốn cổ phần của Công ty)

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Tổng công ty Licogi – CTCP nắm giữ 28.650.727 cổ phần (chiếm 44,08% vốn cổ phần của Công ty).*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

1.5. Ông Nguyễn Cảnh Sơn

- Họ và tên: **NGUYỄN CẢNH SƠN**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 011578994 Ngày cấp: 01/02/2005
- Nơi cấp: Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 29/06/1972
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Gia Lộc – Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: 52 Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
- Quá trình công tác:

Từ 2005 – Nay Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc CTCP Khách sạn và Du lịch Thiên Thai

Từ 2006 – Nay Thành viên HĐQT, PTGD CTCP Khu du lịch Bắc Mỹ An

Từ 2008 – Nay Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc SOVICO Holdings, Trưởng văn phòng đại diện SOVICO tại Hà Nội

Từ 2016 – Nay Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT – CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc SOVICO Holdings, Trưởng văn phòng đại diện SOVICO tại Hà Nội, Chủ tịch HĐQT CTCP khách sạn và du lịch Thiên Thai; Phó Tổng giám đốc CTCP Khu du lịch Bắc Mỹ An.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

1.6. Ông Nguyễn Ngọc Lâm

- Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC LÂM**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 025380395 Ngày cấp: 16/02/2011
- Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày tháng năm sinh: 21/04/1978
- Nơi sinh: Vĩnh Long
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vĩnh Long
- Địa chỉ thường trú: 31 Đường số 6, Phường Bình Trưng Tây, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Từ 10/2000 – 08/2004 Nhân viên kinh doanh – trợ lý Tổng giám đốc – Phó phòng – Trưởng phòng Kinh doanh & Marketing Công ty điện tử tin học Sài Gòn

Từ 09/2004 – 04/2007 Trưởng phòng Kinh doanh kiêm Giám đốc Tài chính CTCP Thủy Thiên

Từ 05/2007 – 09/2007 Chuyên viên Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Doanh nghiệp nhỏ và vừa VN (SME)

Từ 10/2007 – 07/2008 Phó phòng – Trưởng phòng Tư vấn – Phân tích – Đầu tư CTCP Chứng khoán Đông Dương

Từ 11/2008 – 05/2009 Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Phú Gia (PHUGIASC)

Từ 06/2009 – 10/2010 Giám đốc điều hành CTCP Vàng Phú Gia (PHUGIAGOLD)

Từ 10/2010 – 03/2016 Trưởng phòng đầu tư Hội sở Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank)

Từ 11/2012 – Nay Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Bắc Hà

08/2014 – Nay Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn XNK Tổng hợp Sài Gòn

07/2015 – Nay Chủ tịch HĐQT CTCP Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán Liên Minh Việt Nam

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT – CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Liên Minh Việt Nam; Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn Đầu tư XNK Tổng hợp

Sài Gòn

- Số cổ phần nắm giữ: 300.000 cổ phần (chiếm 0,46% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu cho CTCP Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán Liên Minh Việt Nam: 300.000 cổ phần (chiếm 0,46% vốn cổ phần của Công ty)

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: CTCP Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán Liên Minh Việt Nam sở hữu 300.000 cổ phần (chiếm 0,46% vốn cổ phần của Công ty)*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

1.7. Bà Lê Thị Quỳnh Chi

- Họ và tên: **LÊ THỊ QUỲNH CHI**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 013088097 Ngày cấp: 03/06/2008
- Nơi cấp: CA Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 12/11/1972
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 309A1 Khu tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Từ 10/2001 – 09/2009 Nhân viên CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Từ 09/2009 – Nay Phó trưởng phòng Đầu tư CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Từ 04/2014 – Nay Thành viên HĐQT CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT – CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó trưởng phòng đầu tư CTCP Chứng khoán Bảo Việt

- Số cổ phần nắm giữ: 6.000.000 cổ phần (chiếm 9,23% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu cho CTCP Chứng khoán Bảo Việt: 6.000.000 cổ phần (chiếm 9,23% vốn cổ phần của Công ty)

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: CTCP Chứng khoán Bảo Việt nắm giữ 6.000.000 cổ phần (chiếm 9,23% vốn cổ phần của Công ty)*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Cao Tất Thành	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Anh Dũng	Thành viên Ban kiểm soát
3	Vũ Hà Nam	Thành viên Ban kiểm soát

2.1. Cao Tất Thành

- Họ và tên: **CAO TẤT THÀNH**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 036078000877 Ngày cấp: 16/11/2015
- Nơi cấp: CA Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 02/02/1978
- Nơi sinh: Xã Nam Hải – huyện Nam Trực – tỉnh Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Nam Hải – huyện Nam Trực – tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú: Số 6A Ngách 42/26 Ngõ 291 Đường Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại: 0903 203 593
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán, thẩm định dự án
- Quá trình công tác:

Từ 2000 – 2002	Kế toán xí nghiệp Công ty Xây dựng và Phát triển đô thị - Đại học kiến trúc Hà Nội
Từ 2002 – 2007	Kế toán trưởng CTCP Việt Hàn
Từ 2007 – 2008	Kế toán trưởng CTCP Metroco Sông Hồng – Tổng công ty Sông Hồng
Từ 2008 – 2012	Kế toán tổng hợp, kế toán trưởng, Giám đốc tài chính kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính – Kế toán CTCP Công nghệ mới Kim Tự Tháp Việt Nam
Từ 2011 – 2013	Giám đốc CTCP Đầu tư và Phát triển Pythis Việt Nam
Từ 2013 – 2015	Giám đốc Phát triển kinh doanh CTCP Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ

Từ 2015 – Nay Trưởng phòng đầu tư CTCP Khách sạn và Du lịch Thiên Thai

Từ 2016 – Nay Trưởng Ban kiểm soát CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ đang nắm giữ: Trưởng Ban Kiểm Soát – CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng đầu tư CTCP Khách sạn và Du lịch Thiên Thai
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn cổ phần của Công ty)
- * Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

2.2. Ông Nguyễn Anh Dũng

- Họ và tên: **NGUYỄN ANH DŨNG**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 012900000 Ngày cấp: 13/10/2006
Nơi cấp: Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 18/10/2006
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Phòng 808 chung cư Phú Gia, 3 Nguyễn Huy Tường, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán, Thạc sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác:

Từ 2000 – 2009 CTCP Licogi 13

Từ 2009 – Nay Phó kế toán trưởng Tổng công ty Licogi – CTCP

Từ 03/2010 – Nay Thành viên HĐQT CTCP Licogi 18

Từ 11/2012 – Nay Thành viên Ban kiểm soát CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát – CTCP Thủy điện Bắc Hà

CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó kế toán trưởng Tổng công ty Licogi, Thành viên HĐQT CTCP Licogi 18

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

*Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không

- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

2.3. Vũ Hà Nam

- Họ và tên: **VŨ HÀ NAM**

- Giới tính: Nam

- Số CMND: 012443726

Ngày cấp: 18/01/2008

- Nơi cấp: Hà Nội

- Ngày tháng năm sinh: 04/10/1984

- Nơi sinh: Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Nam Định

- Địa chỉ thường trú: 143/C3 Khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ

- Quá trình công tác:

Từ 2006 – 2007

Chuyên viên Phòng Tư vấn CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Từ 2007 – 2008

Chuyên viên Phòng Phân tích CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Từ 2009 – Nay

Chuyên viên Phòng Đầu tư CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Từ 2012 – Nay

Thành viên Ban kiểm soát CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát – CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên CTCP Chứng khoán Bảo Việt

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.



**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

3. Danh sách Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Thập	Tổng Giám đốc
2	Trần Văn Thái	Phó Tổng Giám đốc
3	Lương Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc
4	Tạ Hồng Diệu	Quyền Kế toán trưởng

3.1. Ông Nguyễn Văn Thập: phần trên (Hội đồng quản trị).

3.2. Ông Trần Văn Thái

- Họ và tên: **TRẦN VĂN THÁI**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 011372648 Ngày cấp: 27/08/2002
- Nơi cấp: CA Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 10/10/1961
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phố Vãn, Đức Phổ, Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 53 – tổ 12, Trường Chinh, Phương Liệt, Hà Nội
- Số điện thoại: 01695616365
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Quá trình công tác:

Từ 1983 – 1987 Kỹ sư cơ khí Nhà máy Trang thiết bị thương nghiệp, Bộ Nội thương

Từ 1988 – 1992 Quản lý dự án Phục hồi nhà máy Diêm Thống Nhất, Bộ Công nghiệp nhẹ

Từ 1992 – 1998 Chuyên viên dịch thuật tiếng Anh, thu thập và xử lý số liệu tại Viện Xã hội học và Viện Kinh tế học, Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia

Từ 2003 – 2005 Kỹ sư cơ khí Công ty TNHH Hoa Cường

Từ 2005 – 2007	Quản lý sản xuất tại Công ty TNHH KONA
Từ 2007 – 2008	Kỹ sư cơ khí Công ty APAVE Việt Nam & Đông Á
Từ 2009 – Nay	Phó Tổng giám đốc CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Thủy điện Bắc Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

3.3. Ông Lương Quốc Hưng

- Họ và tên: **LƯƠNG QUỐC HƯNG**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 162078464 Ngày cấp: 02/07/2008
- Nơi cấp: CA Nam Định
- Ngày tháng năm sinh: 21/09/1976
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghĩa Hưng, Nam Định
- Địa chỉ thường trú: Thị trấn Liễu Đề, Nghĩa Hưng, Nam Định
- Số điện thoại: 0977.337.288
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Xây dựng
- Quá trình công tác:

Từ 1999 – 2003	Chuyên viên CTCP Vinafco Bộ GTVT
Từ 2003 – 2006	Phụ trách Phòng Kinh tế CTCP Vinafco
Từ 2006 – 2007	Đội trưởng Xây dựng CTCP Đầu tư Tam Đảo
Từ 2007 – 2008	Chuyên viên Ban QLDA – Tổng công ty Licogi
Từ 2008 – 2010	Phó phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Thủy điện Bắc Hà
Từ 2010 – 2015	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Thủy điện Bắc Hà

Từ 2016 – Nay

Phó Tổng Giám đốc, kiêm Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật – CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không

- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: Không

3.4. Ông Tạ Hồng Diệu

- Họ và tên:

TẠ HỒNG DIỆU

- Giới tính:

Nam

- Số CMND:

164112801

Ngày cấp: 25/01/2010

Nơi cấp:

CA Ninh Bình

- Ngày tháng năm sinh:

26/04/1981

- Nơi sinh:

Ninh Bình

- Quốc tịch:

Việt Nam

- Dân tộc:

Kinh

- Quê quán:

Ninh Bình

- Địa chỉ thường trú:

Xóm 7 tổ 5, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội

- Số điện thoại:

0974.578.041

- Trình độ văn hóa:

12/12

- Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Kế toán

- Quá trình công tác:

Từ 2004 – 2008

Nhân viên Phòng kế toán Công ty CAVICO Việt Nam

Từ 2009 – 2016

Nhân viên rồi Phụ trách Phòng tài chính kế toán CTCP Thủy điện Bắc Hà

Từ 2016 – Nay

Quyền Kế toán trưởng CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ công tác hiện nay: Quyền Kế toán trưởng – CTCP Thủy điện Bắc Hà

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn cổ phần của Công ty)

*Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

**Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không*

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại các công ty khác: không

4. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty

❖ Biện pháp quản trị chung:

- Tăng cường vai trò của hội đồng quản trị. HĐQT xây dựng kế hoạch cụ thể hoạt động theo tháng, quý và các chương trình hoạt động chuyên đề. Trong quá trình SXKD, Hội đồng quản trị nâng cao vai trò trong việc giải quyết những vụ việc thuộc thẩm quyền khi có nội dung đề xuất của ban điều hành nhằm tháo gỡ những khó khăn với phương châm kịp thời hiệu quả và phù hợp cho Công ty.

- Nâng cao chất lượng họp của Hội đồng Quản trị trong việc xây dựng nghị quyết và giám sát thực hiện nghị quyết của HĐQT Công ty. Hội đồng quản trị phải thường xuyên tổng kết đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của nghị quyết đại hội cổ đông theo từng tháng, quý và đánh giá việc thực hiện nghị quyết hội đồng quản trị của ban Giám đốc điều hành.

- Tăng cường sự phối hợp và trao đổi giữa HĐQT và ban kiểm soát, nâng cao công tác kiểm soát giám sát và thúc đẩy thực hiện thực hiện nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên đã đề ra.

- Xây dựng quy chế giám sát và quản lý vốn của Công ty tại các chi nhánh ngăn chặn rủi ro.

- Hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ, kịp thời sửa đổi, bổ sung những nội dung cho phù hợp với cơ chế SXKD hiện tại của Công ty, xây dựng các quy chế còn thiếu nhằm nâng cao hiệu quả quản trị Công ty.

- HĐQT xây dựng chiến lược phát triển ngắn hạn (5 năm) và dài hạn (10-20 năm) của Công ty và đề ra mục tiêu cụ thể thực hiện chiến lược phát triển. Các chương trình, nội dung các cuộc họp HĐQT gắn với chiến lược đã xây dựng để ra các nghị quyết cho phù hợp.

❖ Biện pháp quản trị điều hành:

- Hiện nay, Điều lệ của Công ty đã tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp 2014. Đối với mọi hoạt động của Công ty, ban lãnh đạo sẽ thực hiện tuân thủ theo đúng các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc điều hành, phân công phân nhiệm rõ ràng và phối hợp chỉ đạo đồng bộ trong ban điều hành; khai thác triệt để vai trò của các phòng chức năng trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC quý 1/2017 của Công ty.

Lào Cai, ngày 20 tháng 07 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



Như Đình Hòa

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CTCP THỦY ĐIỆN BẮC HÀ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Văn Thập